

B. CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là	1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: 25 ngày (trong đó: thuê 05 ngày) 2. Trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 25 ngày (trong đó: thuê 05 ngày) 3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: 20 ngày (không bao gồm	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	01

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	cá nhân	thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
02	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà	1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 2. Trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính,	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	21

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	người xin giao đất, thuê đất là cá nhân	sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: 20 ngày (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
03	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là cá nhân	1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). - Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	40

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		<p>2. Trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất không thu tiền sử dụng đất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). - Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). <p>3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 20 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 			<p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		- Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 17 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).						
04	Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). - Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 2. Trường hợp hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất không	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	62

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		thu tiền sử dụng đất: - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). - Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: - Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 20 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). - Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 17 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).			sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
05	Chuyển hình	1. Trường hợp	- Bộ phận	- Theo quy định của	(1) Luật Đất đai số	- Trực	- Trực	84

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	thức giao đất, cho thuê đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	<p>người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).</p> <p>2. Trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).</p> <p>3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: 20 ngày (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời</p>	<p>Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	<p>Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng</p>	<p>tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến một phần</p>	<p>tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
06	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	<p>1.Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: 15 ngày làm việc, (trong đó: thuê 05 ngày).</p> <p>2. Trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 15 ngày (trong đó: thuê 05 ngày)</p> <p>3. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: 10 ngày (không bao gồm thời gian giải</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến một phần</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	100

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
07	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	1. Trường hợp không làm thay đổi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp: 25 ngày, (trong đó: thuê 05 ngày) 2. Trường hợp làm thay đổi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp mà tiền sử dụng đất, tiền thuê đất xác định lại theo bảng giá đất trong ngày, (trong đó: thuê 05 ngày) 3. Trường hợp làm thay đổi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp mà tiền sử dụng	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	116

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	mà người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân	đất, tiền thuê đất xác định lại theo giá đất cụ thể: 20 ngày , (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
08	Giao đất, cho thuê đất từ quỹ đất do tổ chức, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất quy định tại Điều 180 Luật Đất đai, do công ty nông, lâm trường quản lý, sử dụng quy định tại Điều 181 Luật Đất	1. Trường hợp người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất trong bảng giá đất: 25, (trong đó: thuế 05 ngày) 2. Trường hợp sử dụng đất thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 25 ngày, (trong đó: thuế 05 ngày) 3. Trường hợp	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	133

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	đai mà người xin giao đất, cho thuê đất là cá nhân	người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền sử dụng đất tính theo giá đất cụ thể: 20 ngày , (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)			(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
09	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ,	90 ngày	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	152

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	quân nhân chuyên nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó				30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại thị trấn thuộc vùng có							

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở							
10	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất	<p>1. Trường hợp đăng ký đất đai lần đầu mà người sử dụng đất không có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: 20 ngày.</p> <p>2. Trường hợp đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu: 53 ngày (trong đó: thuê 05 ngày)</p> <p>3. Đăng ký đất</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến một phần</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	164

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu: 56 ngày (trong đó:thuế 05 ngày)			Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
11	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	25 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí. 	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần 	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; 	199

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
					<p>điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.</p>			
12	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	<p>I. Trường hợp cấp lại GCN không đo đạc, không thực hiện nghĩa vụ tài chính: 30 ngày</p> <p>II. Trường hợp cấp lại GCN có đo đạc, không thực hiện nghĩa vụ tài chính: 35 ngày</p> <p>III. Trường hợp</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến toàn trình</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	210

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		cấp lại GCN có đo đạc, có thực hiện nghĩa vụ tài chính: 40 ngày IV. Trường hợp mất trang bổ sung: 10 ngày			101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
13	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	- Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh,	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	226

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		- Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng quy	Cổng dịch vụ công Quốc gia		Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.	qua DVC trực tuyến một phần		
14	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định	1. Trường hợp thu hồi thuộc thẩm quyền của UBND cấp	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15	- Trực tiếp; - Hoặc	- Trực tiếp; - Hoặc	236

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	huyện : 25 ngày 2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện: 53 ngày (trong đó: thuế 05 ngày)	cấp huyện - Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia	Luật phí và lệ phí.	ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.	qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	qua BCCI;	
15	Đăng ký, cấp	I. Trường hợp	- UBND cấp	- Theo quy định của	(1) Luật Đất đai số	- Trực	- Trực	246

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông	<p>thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận</p> <p>1. Trường hợp in mới Giấy chứng nhận: 10 ngày.</p> <p>2. Trường hợp chỉnh lý vào trang Giấy chứng nhận: 10 ngày.</p> <p>II. Trường hợp thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận mà người sử dụng đất chỉ có nhu cầu đăng ký đất đai lần đầu, không có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận hoặc không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận: 23 ngày.</p> <p>III. Trường hợp thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận mà</p>	xã nơi có đất	Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng</p>	tiếp;	tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		người sử dụng đất có nhu cầu đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu: 46 ngày (trong đó: thuế 05 ngày)			quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
16	Gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất mà người xin gia hạn sử dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	<p>1. Trường hợp gia hạn sử dụng đất mà người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá :</p> <p>- Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).</p> <p>- Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày làm việc (trong đó: thuế 05 ngày)</p> <p>2. Trường hợp gia hạn sử dụng</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.</p> <p>(3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;</p> <p>(4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến một phần</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	257

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		<p>đất mà thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất</p> <p>-Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 22 ngày (trong đó: thuế 05 ngày).</p> <p>- Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 25 ngày làm việc (trong đó: thuế 05 ngày)</p> <p>3. Trường hợp gia hạn sử dụng đất mà người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể</p> <p>-Trường hợp xác nhận vào trang GCN: 16 ngày (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định</p>			<p>quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>(5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.</p>			

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		<p>giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)</p> <p>- Trường hợp in mới giấy chứng nhận: 20 ngày làm việc (không bao gồm thời gian giải quyết của cơ quan đất đai xác định giá đất cụ thể theo quy định và thời gian cơ quan thuế xác định giá đất cụ thể)</p>						
17	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân khi hết hạn sử dụng đất	<p>- Trường hợp xác nhận thay đổi vào trang Giấy chứng nhận: 04 ngày.</p> <p>- Trường hợp in mới Giấy chứng nhận: 07 ngày.</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện</p> <p>- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia</p>	<p>- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024.</p> <p>(2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p> <p>- Hoặc qua DVC trực tuyến một phần</p>	<p>- Trực tiếp;</p> <p>- Hoặc qua BCCI;</p>	278

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
					32/2024/QH15. (3) Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.			
18	Điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử	1. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp huyện	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ	- Trực tiếp; - Hoặc qua	- Trực tiếp; - Hoặc qua	286

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	dụng đất là cá nhân, cộng đồng dân cư	dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất trong bảng giá: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày) 2. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà thuộc trường hợp giao đất không thu tiền sử dụng đất: 25 ngày (trong đó: thuế 05 ngày). 3. Trường hợp điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư mà người sử dụng đất phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất tính theo giá đất cụ thể: 20 ngày.	- Công dịch vụ công Tỉnh, Công dịch vụ công Quốc gia		sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.	BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	BCCI;	
19	Sử dụng đất kết hợp đa mục	1. Trường hợp phê duyệt	- Nộp trực tiếp qua tại	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày	- Trực	- Trực	302

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
	đích mà người sử dụng là cá nhân	phương án sử dụng đất kết hợp : 15 ngày làm việc. 2. Trường hợp gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích: 07 ngày làm việc.	cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện (Phòng tài nguyên và Môi trường). - Cổng dịch vụ công Tỉnh, Cổng dịch vụ công Quốc gia	các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (4) Thông tư số 10/2024/NĐ-CP ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài	tiếp; - Hoặc qua BCCI; - Hoặc qua DVC trực tuyến một phần	tiếp; - Hoặc qua BCCI;	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
						Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
					nguyên và môi trường.			
20	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện	45 ngày	- Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Trụ sở tiếp công dân cấp huyện .	- Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	(1) Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024. (2) Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15. (3) Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; (5) Quyết định số 2124/QĐ-BTNMT ngày 01/8/2024 của Bộ Tài nguyên và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và môi trường.	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	- Trực tiếp; - Hoặc qua BCCI;	311